

BỘ GIAO THÔNG VẬN  
TẢI

Số: 42/2007/QĐ-BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2007*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Ninh và khu vực quản lý của cảng vụ hàng hải Quảng Ninh**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 71/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2006 của Chính phủ về quản lý cảng biển và luồng hàng hải;

Trên cơ sở ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh tại công văn số 3584/UBND-GTBD ngày 29 tháng 9 năm 2006 và Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh tại công văn số 1969/GTVT-VTCN ngày 11 tháng 10 năm 2006;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Nay công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Ninh, bao gồm:

a) Vùng nước trước cầu cảng, bến cảng của các cảng biển sau đây:

- Cảng biển Hòn Gai: Bến cảng khách Hòn Gai, bến cảng tổng hợp Cái Lân, bến cảng Xăng dầu B12, Nhà máy đóng tàu Hạ Long;

- Cảng biển Cẩm Phả: Bến cảng Than Cẩm Phả;

- Cảng biển Mũi Chùa: Bến cảng Mũi Chùa;

- Khu chuyển tải Vạn Gia.

b) Vùng nước của luồng cảng biển, luồng nhánh cảng biển, vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm dịch, khu neo đậu, khu chuyển tải, khu tránh bão thuộc các cảng biển quy định tại điểm a khoản này.

2. Vùng nước trước cầu cảng, bến cảng, vùng neo đậu, khu tránh bão, khu chuyển tải khác được công bố theo quy định của pháp luật.

**Điều 2.**

Phạm vi vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Ninh tính theo mực nước thủy triều lớn nhất, được quy định cụ thể như sau:

1. Cảng biển Hòn Gai: được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm có tọa độ sau đây:

HG1: 20°57'32" N, 107°03'19" E;

HG2: 20°52'40" N, 107°03'18" E;

HG3: 20°52'07" N, 107°04'46" E;

HG4: 20°51'44" N, 107°05'40" E;

HG5: 20°51'25" N, 107°05'54" E;

HG6: 20°49'56" N, 107°06'36" E;

HG7: 20°48'58" N, 107°07'27" E;

HG8: 20°48'17" N, 107°07'54" E;

HG9: 20°47'03" N, 107°08'14" E;

HG10: 20°46'18" N, 107°08'29" E;

HG11: 20°45'24" N, 107°08'52" E;  
HG12: 20°44'31" N, 107°09'21" E;  
HG13: 20°42'36" N, 107°09'20" E;  
HG14: 20°42'36" N, 107°11'20" E;  
HG15: 20°44'23" N, 107°11'19" E;  
HG16: 20°46'48" N, 107°10'22" E;  
HG17: 20°47'39" N, 107°09'59" E;  
HG18: 20°50'30" N, 107°08'52" E;  
HG19: 20°51'38" N, 107°07'31" E;  
HG20: 20°52'22" N, 107°06'19" E;  
HG21: 20°56'16" N, 107°04'16" E;  
HG22: 20°56'48" N, 107°04'14" E, chạy dọc theo bờ phía Tây Nam Hòn Gai đến chân cầu Bãi Cháy phía Hòn Gai, nối với điểm HG23;  
HG23: 20°57'33" N, 107°03'46" E;  
HG24: 20°58'24" N, 107°04'06" E;  
HG25: 20°58'48" N, 107°04'06" E;  
HG26: 20°59'30" N, 107°04'42" E;  
HG27: 20°59'30" N, 107°01'46" E;  
HG28: 20°58'36" N, 107°01'46" E, chạy dọc bến cảng Nhà máy đóng tàu Hạ Long đến bến cảng tổng hợp Cái Lân, Xăng dầu B12, chân cầu Bãi Cháy phía Bãi Cháy, nối với điểm HG1.

2. Cảng biển Cẩm Phả: được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm có tọa độ sau đây:

CP1: 21°01'04" N, 107°21'33" E;  
CP2: 20°59'58" N, 107°21'48" E;  
CP3: 20°59'24" N, 107°21'25" E;  
CP4: 20°59'16" N, 107°21'20" E;  
CP5: 20°58'58" N, 107°20'31" E;  
CP6: 20°58'48" N, 107°18'56" E;  
CP7: 20°58'54" N, 107°18'18" E;  
CP8: 20°58'42" N, 107°17'18" E;  
CP9: 20°58'34" N, 107°16'56" E, chạy dọc theo mép phía Nam hòn Ót đến điểm CP10;  
CP10: 20°58'28" N, 107°16'42" E;  
CP11: 20°58'25" N, 107°15'48" E;  
CP12: 20°57'02" N, 107°15'04" E;  
CP13: 20°52'10" N, 107°14'55" E;  
CP14: 20°48'34" N, 107°16'09" E;  
Từ điểm CP14 nối bằng các đoạn thẳng đến các điểm HG15, HG12, HG13, HG14 và nối đến điểm CP15;  
CP15: 20°48'16" N, 107°20'20" E, chạy dọc theo mép phía Tây đảo Ngọc Vũng đến điểm CP16;  
CP16: 20°51'14" N, 107°19'44" E;  
CP17: 20°52'33" N, 107°19'30" E, chạy dọc theo mép phía Tây đảo Vạn Cảnh đến điểm CP18;  
CP18: 21°53'44" N, 107°19'36" E;

CP19: 21°54'20" N, 107°20'04" E;

CP20: 20°54'22" N, 107°20'27" E, chạy dọc theo mép phía Bắc đảo Đống Chén đến điểm CP21;

CP21: 20°56'39" N, 107°24'54" E;

CP22: 20°58'59" N, 107°22'52" E;

CP23: 21°00'18" N, 107°22'28" E;

CP24: 21°01'42" N, 107°22'28" E;

CP25: 21°02'03" N, 107°22'07" E;

CP26: 21°01'55" N, 107°21'54" E, chạy dọc bến cảng Cẩm Phả nối với điểm CP1.

3. Cảng biển Mũi Chùa: được giới hạn bởi đường thẳng cắt ngang sông Tiên Yên cách mép cầu cảng 300 mét về phía thượng lưu, chạy dọc theo bờ sông và đường thẳng song song với cầu cảng cách mép ngoài cầu cảng 300 mét đến đường thẳng cắt ngang sông cách mép cầu cảng 300 mét về phía hạ lưu.

4. Khu chuyển tải Vạn Gia : được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm sau đây:

VG1: 21°21'54" N, 107°49'23" E;

VG2: 21°20'00" N, 107°50'38" E;

VG3: 21°19'30" N, 107°49'24" E;

VG4: 21°22'18" N, 107°48'36" E;

VG5: 21°24'00" N, 107°54'30" E;

VG6: 21°24'38" N, 108°01'00" E;

VG7: 21°22'18" N, 108°01'00" E;

VG8: 21°22'18" N, 107°59'56" E;

VG9: 21°23'51" N, 107°59'59" E, chạy dọc theo bờ phía Bắc đảo Vĩnh Thực nối với điểm VG1.

### **Điều 3.**

Vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm dịch, khu neo đậu, khu chuyển tải, khu tránh bão cho tàu thuyền vào, rời các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Ninh được quy định như sau:

1. Vùng đón trả hoa tiêu và vùng kiểm dịch:

a) Cảng biển Hòn Gai:

- Cho tàu thuyền khi thời tiết bình thường: là vùng nước được giới hạn bởi đường tròn bán kính 0,4 hải lý, với tâm tại vị trí có tọa độ: 20°43'24" N, 107°10'18" E;

- Cho tàu thuyền khi thời tiết xấu: là vùng nước được giới hạn bởi đường tròn có bán kính 0,25 hải lý, với tâm tại vị trí có tọa độ: 20°49'00" N, 107°08'06" E;

- Cho tàu thuyền Việt Nam có trọng tải đến 5.000 DWT: là vùng nước được giới hạn bởi đường tròn có bán kính 0,4 hải lý, với tâm tại vị trí có tọa độ: 20°52'30" N, 107°04'54" E.

b) Cảng biển Cẩm Phả:

- Cho tàu thuyền khi thời tiết bình thường: là vùng nước được giới hạn bởi đường tròn bán kính 0,4 hải lý, với tâm tại vị trí có tọa độ: 20°43'24" N, 107°10'18" E;

- Cho tàu thuyền khi thời tiết xấu: là vùng nước được giới hạn bởi đường tròn có bán kính 0,5 hải lý, với tâm tại vị trí có tọa độ: 20°49'12" N, 107°17'00"E;

- Cho tàu thuyền Việt Nam có trọng tải đến 5.000 DWT: là vùng nước được giới hạn bởi đường tròn có bán kính 0,3 hải lý, với tâm tại vị trí có tọa độ: 20°57'42" N, 107°20'18" E.

c) Cảng biển Mũi Chùa: là vùng nước được giới hạn bởi đường tròn có bán kính 0,4 hải lý, với tâm tại vị trí có tọa độ: 21°15'05" N, 107°40'51" E.

d) Khu chuyển tải Vạn Gia: là vùng nước được giới hạn bởi đường tròn có bán kính 0,5 hải lý, với tâm tại vị trí có tọa độ: 21°22'48" N, 108°00'30" E.

2. Khu neo đậu, khu chuyển tải và khu tránh bão:

a) Cảng biển Hòn Gai: